

BÀI 1

LỊCH SỬ TDTT - VĂN HÓA THỂ CHẤT (TT)

1.1. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO OLYMPIC QUỐC TẾ

1.1.1. Phong trào Olympic cổ đại

Theo truyền thuyết, Thế vận hội Olympic cổ đại do thần Heracles, con trai của thần Zeus sáng lập. Thế vận hội Olympic đầu tiên được tổ chức tại thung lũng Olympia - Hy Lạp vào năm 776 trước Công nguyên.

Theo truyền thuyết cổ, các vị thần linh và các vị anh hùng là những người đầu tiên tranh tài tại Olympia, vì thế các môn thi đấu thể thao trở thành một phần quan trọng trong đời sống người dân Hy Lạp, là cách để người Hy Lạp gìn giữ, tôn vinh truyền thống lịch sử văn hóa và huyền thoại của họ.

Vào những kỳ Đại hội Olympic cổ đại đầu tiên, thời gian thi đấu chỉ kéo dài một ngày, tại một sân vận động với một nội dung thi đấu duy nhất là thi chạy. Ở Thế vận hội Olympic này, vận động viên chạy đua Coroebus đã giành chiến thắng tại sân vận động Olympic với đoạn đường khoảng 192 mét và trở thành nhà vô địch Olympic đầu tiên trong lịch sử.

Những năm sau đó, các nội dung thi đấu, các nghi lễ và nghi thức mới dần dần được bổ sung thêm. Đến năm 600 trước Công nguyên, các môn thể thao được đưa vào chương trình đại hội gồm có: Đua ngựa, 5 môn phối hợp (nhảy xa, ném lao, ném đĩa, chạy và vật), Quyền, Vật và Chạy chân đất. Đại hội diễn ra trong 5 ngày tại sân vận động Olympic đại. Những người chiến thắng được trao một vương miện bằng cành ô liu và trở thành anh hùng. Đại hội chỉ dành cho nam giới, tất cả phụ nữ, ngoại trừ các nữ tu sĩ, đều không được tham dự dù với tư cách khán giả do quan điểm lời nói của phụ nữ có thể làm suy yếu sức mạnh tinh thần của binh lính. Cương lĩnh của Olympic cổ đại là “Cao hơn, nhanh hơn, mạnh hơn”, cho đến nay, cương lĩnh này vẫn là nguồn cảm hứng tinh thần của tinh thần Olympic.

Năm 490 trước CN: Phillipides, người đưa tin của quân đội Hy Lạp, chết sau khi chạy từ chiến trường Marathon về thành phố Athens để báo tin chiến thắng quân đội Ba tư (Iran). Cuộc thi Marathon hiện đại (cự ly 42,195km) được đặt tên để tôn vinh chiến công này. Thế vận hội Olympic cổ đại phát triển và duy trì bốn năm một lần trong gần 1.200 năm. Đến năm 393 sau Công nguyên, các cuộc Olympic cổ đại bị hoàng đế La Mã cổ đại Theodosius I hủy bỏ và điểm các cuộc thi đấu này là ngoại đạo.

Thành công của phong trào Olympic cổ đại ngoài lý tưởng gìn giữ, tôn vinh truyền thống lịch sử văn hóa và huyền thoại, nghi lễ tôn giáo của người Hy Lạp, một phần còn do tình yêu của người Hy Lạp đối với thể thao, do sự ngưỡng mộ của người Hy Lạp đối với vẻ đẹp

hài hòa của cơ thể và đối với các giá trị đặc biệt về cách sống dựa trên sự hợp nhất của trí tuệ, thể chất và tâm hồn con người.

1.1.2. Phong trào Olympic hiện đại

1.1.2.1. Người có công khôi phục phong trào Olympic hiện đại

Việc khôi phục phong trào Olympic hiện đại được bá tước Pierre de Coubertin (1863-1937) phát triển từ ý tưởng đưa hoạt động thể chất vào chương trình giáo dục của đất nước mình. Sự say mê triết lý và lối sống của người Hy Lạp cổ đại của ông, người được xem cha đẻ phong trào Olympic hiện đại, là yếu tố quan trọng dẫn đến sự hồi sinh Đại hội Olympic

Năm 23/6/1894, Thế vận hội Olympic đã sống lại. Ủy ban Olympic Quốc tế (IOC) được thành lập tại Paris để tổ chức và điều hành tất cả các Đại hội Olympic. De Coubertin trở thành chủ tịch đầu tiên của IOC và giữ chức vụ này đến năm 1925.

1.1.2.2. Ý nghĩa 5 vòng tròn trên lá cờ Olympic

Lá cờ năm vòng tròn là một biểu trưng tiêu biểu của Olympic. Lá cờ tung bay mỗi khi Olympic diễn ra. Lá cờ biểu trưng cho năm châu lục: màu vàng châu Á, màu xanh lục châu Âu, màu đen châu Phi, màu xanh lam châu Đại Dương, màu đỏ châu Mỹ. Năm vòng tròn đan vào nhau trên nền màu trắng như sự bình đẳng, tinh thần đoàn kết giữa các quốc gia, các châu lục hay chính ý nghĩa của Olympic.

Ủy ban Olympic quốc tế đã tuyên bố rõ: “Biểu tượng của Olympic thể hiện hoạt động của phong trào Olympic và đại diện cho sự đoàn kết của 5 khu vực và sự hợp mặt của các vận động viên đến từ khắp thế giới tại các kỳ thể vận hội”.

1.1.2.3. Thế vận hội và Paralympic

Thế vận hội (TVH) hiện đại lần 1 được tổ chức vào năm 1896 tại Athens - Hy Lạp. De Coubertin là đạo diễn chính cho việc hình thành và xác định tính chất của đại hội. Hiến chương Olympic, nghi thức cho lễ khai mạc và bế mạc, lời thề của vận động viên và biểu tượng năm vòng tròn là kết quả sự lao động sáng tạo và miệt mài của ông.

a. Thế vận hội mùa Hè

TVH mùa Hè được tổ chức thường xuyên 4 năm/lần. Từ TVH lần 1 (1896 - Athens) đến nay đã có 32 kỳ TVH (lần 32 - 2020 - Tokyo). Trong đó có ba kỳ phải hủy bỏ là TVH lần 6 vào năm 1916 (Đệ nhất thế chiến), TVH lần 12 năm 1940 và lần 13 năm 1944 (Đệ nhị thế chiến). Số Ủy ban Olympic quốc gia tham dự TVH lần 1 từ 14 quốc gia với 311 vận động viên đã tăng lên 200 quốc gia, vùng lãnh thổ với 10.564 vận động viên ở TVH lần 29 tổ chức tại Bắc Kinh, Trung Quốc.

Năm 2016, Thế vận hội mùa Hè lần thứ 31 tổ chức tại Rio de Janeiro, Brasil và là lần đầu tiên được tổ chức tại Nam Mỹ. Chi phí đầu tư cho Olympic 2016 là 37,8 tỉ USD.

b. Thế vận hội mùa Đông

Đến 1924, TVH mùa Đông lần 1 được tổ chức tại Chamonix, Pháp. Đây là đại hội dành cho các môn thể thao mùa đông (Trượt tuyết, Trượt băng, Hockey, Xe trượt đồng đội, Trượt lòng máng,...) được tổ chức thường xuyên 4 năm/lần.

Năm 2014, Thế vận hội mùa Đông lần thứ 22 tổ chức tại Sochi Nga và là lần đầu tiên được tổ chức tại quốc gia có diện tích lớn nhất thế giới.

Năm 2018, Thế vận hội mùa đông lần thứ 23 tổ chức tại PyeongChang, Hàn Quốc

Năm 2022, Thế vận hội mùa đông lần thứ 24 tổ chức tại Bắc Kinh, Trung Quốc.

c. Paralympic

Paralympic là một Đại hội thể thao thế giới dành cho những người bị khuyết tật do Ủy Ban Paralympic Quốc tế” (IPC: International Paralympic Committee) tổ chức vào cùng năm và cùng địa điểm với Thế vận hội.

Paralympic được nhìn nhận là chính thức bắt nguồn từ ngày 28/7/1948 (tức trùng vào ngày khai mạc Thế vận hội London) với tên gọi “Đại hội Thể thao Stoke Mandeville” được diễn ra tại bệnh viện Stoke Mandeville ở Anh Quốc. Vào năm 1960, bác sĩ Guttman với tư cách là Hội trưởng đã thành lập một Ủy ban Điều hành và tổ chức “Đại hội Thể thao Quốc tế Stoke Mandeville” cùng năm cùng địa điểm với Thế vận hội Roma. Vì vậy, cho đến nay “Đại hội Thể thao Stoke Mandeville Quốc tế 1960” được gọi là “Paralympic lần thứ Nhất”. Năm 1976 là năm bắt đầu ra đời “Paralympic mùa Đông”. Vào năm 1989, Ủy ban Paralympic Quốc tế” (IPC: International Paralympic Committee) được thành lập để tiếp tục điều hành đại hội thể thao đặc biệt này. Đến TVH Sydney 2000 thì IOC và IPC chính thức ký những văn kiện liên kết với nhau, trong đó quy định 2 điều căn bản quan trọng là: Paralympic sẽ được tổ chức tại cùng địa điểm ngay sau thời điểm Thế vận hội bế mạc và IOC sẽ được quyền tuyển chọn những ủy viên phụ trách từ IPC.

1.2. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA ỦY BAN OLYMPIC VIỆT NAM (VIETNAM OLYMPIC COMMITTEE - VOC)

Vào thập kỷ 50 ở Việt Nam đã xuất hiện một số tổ chức Thể thao Olympic tiền thân của Phong trào Olympic hiện nay. Theo tài liệu của IOC, vào những năm 50 Việt Nam đã có 9 Hiệp hội Thể thao Quốc gia, được các Liên đoàn, Hiệp hội Thể thao Quốc tế công nhận. Đó là: Điền kinh, Bơi lội, Bóng đá, Bóng bàn, Bóng rổ, Xe đạp, Quần vợt, Quyền anh, Đấu kiếm. Vào thời gian đó, Việt Nam đã cử các đoàn thể thao tham dự các Đại hội Olympic, Đại hội Thể thao châu Á và khu vực Đông Nam Á. Việt Nam là một trong 6 nước thành viên sáng lập Liên đoàn Thể thao Bán đảo Đông Nam Á (The South East Asian Peninsular Games Federation hay SEAP Games Federation) vào năm 1959. Đến năm 1977, Liên đoàn

SEAP đổi tên thành Liên đoàn Thể thao Đông Nam Á (South East Asian Games Federation, SEAGF).

Sau khi nước nhà thống nhất, phong trào thể thao Olympic của Việt Nam mới có điều kiện phát triển trên quy mô rộng lớn, theo xu hướng chung của phong trào Olympic Quốc tế là hòa nhập với cộng đồng quốc tế trong lĩnh vực thể thao nhằm thúc đẩy tình đoàn kết hữu nghị và hợp tác quốc tế vì hòa bình và tiến bộ xã hội.

Theo Hiến chương Olympic, tất cả các Ủy ban Olympic Quốc gia muốn gia nhập phong trào Olympic Quốc tế cần phải thành lập một tổ chức thể thao thống nhất với những điều luật, điều lệ riêng và được chính phủ nước mình cho phép.

Ngày 20/12/1976, Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã ký quyết định số 500/TTG cho phép thành lập Ủy ban Olympic Quốc gia Việt Nam (Vietnam Olympic Committee - VOC).

Tháng 12/1979, VOC đã trình đơn xin gia nhập phong trào Olympic Quốc tế.

Ngày 28/4/1980, Ủy ban Olympic Quốc tế đã ra quyết định công nhận chính thức Ủy ban Olympic Quốc gia Việt Nam là thành viên của phong trào Olympic Quốc tế. Từ đây Ủy ban Olympic Việt Nam là đại biểu duy nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong phong trào Olympic Quốc tế có quyền được tham gia các Đại hội Thể thao Olympic, các đại hội thể thao các châu lục và khu vực Đông Nam Á.

VOC đã tham dự phiên họp Hội đồng Liên đoàn Thể thao Châu Á năm 1981 tại New Dehli - Ấn Độ và thông qua điều lệ của hội đồng. Hội đồng Olympic Châu Á (The Olympic Council of Asia - OCA) được thành lập ngày 05/12/1982 trên cơ sở tiền thân là tổ chức Liên đoàn Thể thao Châu Á (The Asian Games Federation) ra đời ngày 13/03/1949. Như vậy, VOC là một trong 34 thành viên sáng lập OCA.

Sau khi trở thành thành viên chính thức của IOC, đoàn thể thao Việt Nam bắt đầu tham gia Đại hội thể thao thế giới từ năm 1980 (Olympic XXII - Moscow); Đại hội thể thao châu Á năm 1982 (Asiad lần IX - tại New Dehli - Ấn Độ) và Đại hội thể thao Đông Nam Á (SEA Games XV) tại Kuala Lumpur - Malaysia.

Cùng với cơ quan quản lý Nhà nước về TDTT, VoC đã quy tụ các tổ chức thể thao trong nước, chăm lo phát triển phong trào TDTT quần chúng và mở rộng quan hệ ngoại giao với các nước trong phong trào Olympic Quốc tế, từng bước tham gia đều đặn các kỳ đại hội thể thao quốc tế. Đặc biệt Việt Nam đã tổ chức thành công SEA Games 22 - 2003, ASEAN Para Games 2 - 2003 và ASIAN Indoor Games lần III năm 2009. Qua hoạt động thực tiễn, Ủy ban Olympic Việt Nam đã có nhiều đóng góp vào sự nghiệp phát triển thể thao Olympic của nước nhà, tạo ra những chuyển biến tích cực của Phong trào Olympic Việt Nam trên 3 lĩnh vực chiến lược: thể thao cho mọi người, thể thao đỉnh cao và quan hệ quốc tế trong lĩnh vực thể thao.

1.3. THÀNH TÍCH TẠI ĐẠI HỘI THỂ THAO OLYMPIC

Việt Nam lần đầu tiên tham dự Thế vận hội năm 1952 với tư cách Quốc gia Việt Nam, khi đất nước Việt Nam bị chia cắt chỉ còn lại Việt Nam Cộng hòa tranh tài từ năm 1956 cho đến năm 1972. Sau đó hai miền lại thống nhất dưới tên chung Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tranh tài từ năm 1980 tới nay (2016). Vì lý do kinh tế và chính trị, Việt Nam không tham dự hai kỳ Thế vận hội 1976 và 1984. Đối với Thế vận hội mùa Đông, Việt Nam chưa từng cử đại diện .

Từ năm 1980 đến năm 2016, Việt Nam đã tham gia 9 kỳ Olympic, và thể thao Việt Nam đã đạt được 4 huy chương các loại (1 huy chương vàng; 3 huy chương bạc). Cụ thể:

- Tại Đại hội Olympic Sydney 2000, nữ võ sỹ Taekwondo Trần Hiếu Ngân đạt tám huy chương đầu tiên cho thể thao Việt Nam sau 5 kỳ tham dự Đại hội Olympic. Thành tích có ý nghĩa lịch sử của thể thao Việt Nam trên đấu trường Olympic.
- Tại Đại hội Olympic Bắc Kinh 2008, Lực sĩ cử tạ Hoàng Anh Tuấn đã làm nức lòng người hâm mộ thể thao khi vượt qua mọi áp lực để giành chiếc HCB Olympic thứ hai trong lịch sử thể thao Việt Nam.
- Tại Đại hội Olympic 2016 tổ chức tại Rio de Janeiro - Brasil. Hoàng Xuân Vinh là người mang về tám huy chương vàng đầu tiên cho đoàn thể thao Việt Nam với nội dung 10m súng ngắn hơi nam sau khi đánh bại vận động viên Felipe Almeida Wu của nước chủ nhà Brasil. Sau đó, vào ngày 10/8/2016, anh đã giành tiếp tám huy chương bạc nội dung 50m súng ngắn nam, với số điểm 191,3, xếp sau Jin Jong-oh của Hàn Quốc (đạt 193,7 điểm).